

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều 56 Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Bản án số 02/2025/DS-PT ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án phúc thẩm số 01/2025/QĐ-SCBSBA ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Bản án số 11/2024/KDTM-ST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 143/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Cà Mau);

Căn cứ Quyết định thi hành án số 604/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Cà Mau).

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 160/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau).

Căn cứ chứng thư thẩm định giá số 219/2026/22/01/TS-BL ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và thẩm định giá Sao Việt.

Do Trịnh Văn Thuận, Chấp hành viên Thi hành án dân sự Cà Mau địa chỉ số 5, đường Huyền Trân Công Chúa, phường Tân Thành, thành phố Cà Mau cần lựa chọn tổ chức bán đấu giá để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá các tài sản đã kê biên sau:

Quyền sử dụng đất tại thửa 294, tờ bản đồ số 26 và tài sản gắn liền với đất tại khóm 2, phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu (nay là khóm 2, phường Giá Rai, tỉnh Cà Mau): có tổng diện tích: 5.885,5m² đất bao gồm đất thương mại dịch vụ (TMD) và đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (SKC). Trong đó:

- Đất thương mại dịch vụ (TMD): 834,4m², thời hạn sử dụng đến ngày 21/8/2068. Trong đó: 551,5m² đất vị trí 13m đầu tính từ ranh lộ giới quy hoạch (trong phạm vi 30m đầu theo Bảng giá đất), 282,9m² có vị trí thuộc phạm vi sau 90m theo Bảng giá đất và tiếp giáp hành lang bảo lưu sông.

- Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (SKC):

+ Thời hạn sử dụng ổn định lâu dài: 4.049,39m²

+ Thời hạn sử dụng đến ngày 24/11/2067: 1.001,8m²

Công trình xây dựng trên đất:

** Công trình xây dựng được cấp quyền sở hữu*

1. Nhà văn phòng: diện tích: 55,0m².

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017 -2018.

- Loại hạng/cấp nhà: nhà cấp 4.

- Kích thước: 5,0 x 11 (m).

- Kết cấu: Móng, khung cột bê tông cốt thép; nền lót gạch men; tường bao và tường ngăn xây gạch dày 10cm; cửa đi + cửa sổ khung nhôm + kính; trần nhựa; mái lợp tol kẽm.

- Hiện trạng: nhà văn phòng bị xuống cấp, tường bị bong tróc nhiều chỗ. Hiện đang sử dụng.

2. Nhà xuất ô tô xitec: diện tích: 80,0m²

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.

- Loại nhà: kết cấu mái che tiền chế, sàn thép + lõi đi cầu thang sắt.

- Diện tích xây dựng: 10 x 8,0 = 80 (m²).

- Kết cấu: móng cột, dầm móng bê tông cốt thép; khung cột thép hình; nền bê tông trên lán vỉa xi măng; vì kèo, xà gồ sắt hộp; mái lợp tole kẽm.

- Hiện trạng: nhà xuất xe bồn đã xuống cấp, nền bị lún nhẹ. Hiện đang sử dụng.

3. Nhà đặt trạm bơm dầu: 28,0m².

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017 – 2018.
- Kích thước: 4,0 x 7,0 (m).
- Kết cấu: móng, khung cột bê tông cốt thép; nền láng bê tông xi măng; vách tường xây gạch dày 10cm, một phần không vách; cửa đi khung nhôm + kính; mái lợp tole kẽm.

- Hiện trạng: trạm bơm dầu đã xuống cấp nhẹ. Hiện đang sử dụng.

4. Kho chứa mẫu: 15,0m².

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.
- Loại hạng/ cấp nhà: nhà cấp 4.
- Kích thước: 5,0 x 3,0 (m).
- Kết cấu: khung, cột bê tông cốt thép, vách xây tường dày 10cm, trần nhựa, mái lợp tole kẽm.

- Hiện trạng: kho chứa mẫu đã cũ, xuống cấp. Hiện đang sử dụng.

5. Hai bể đặt bồn nổi 600m³: 98,04m².

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.
- Diện tích: 98,04m²
- Kết cấu: móng cọc, đài móng đỡ bồn bê tông cốt thép; nền bê tông cốt thép.
- Hiện trạng: hai bể đặt bồn nổi 600m³ đã xuống cấp, vài vị trí bị bong tróc, nứt nhẹ. Hiện đang sử dụng.

6. Bốn bể đặt bồn 50m³: 112,0m².

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.
- Diện tích: 112,0m².
- Kết cấu: khung bê tông cốt thép, nền láng bê tông (có gia cố nền hạ), thành xây gạch tô 02 mặt, mặt đổ đan bê tông, cao 3,2m. Có cửa xuất, nhập xăng dầu.

- Hiện trạng: bốn bể đặt bồn 50m³ đã xuống cấp, vài vị trí bị bong tróc, nứt nhẹ. Hiện trạng đang sử dụng.

7. Bể đặt bồn dầu vét: 36m²

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.
- Diện tích: 36,0m²
- Kết cấu: khung BTCT, thành xây gạch thẻ dày 20cm + tô 2 mặt, gia cố nền hạ, cao 2,2m.

- Hiện trạng: bề mặt bồn dầu vết đã xuống cấp. Hiện đang sử dụng.

8. Hồ chứa nước PCCC: 80m².

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.
- Kích thước: 4,0 x 20 (m), sâu 2,5m.
- Kết cấu: đáy bê tông cốt thép, nền láng bê tông, thành xây gạch dày 10cm, cao 2,5m.

- Hiện trạng: hồ chứa nước PCCC còn sử dụng bình thường.

** Công trình xây dựng chưa được cấp quyền sở hữu.*

1. Nhà để máy phát điện: 5,76m²

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.
- Loại hạng/ nhà cấp: nhà cấp 4.
- Kích thước: 2,4 x 2,4 (m).
- Kết cấu: khung, cột thép tiền chế, nền láng xi măng, vách tole, mái lợp tole kẽm.

- Hiện trạng: nhà để máy phát điện đã cũ, xuống cấp. Hiện đang sử dụng.

2. Nhà bảo vệ: 14,4m².

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.
- Loại hạng/ nhà cấp: nhà cấp 4 (gồm 2 căn).
- Diện tích: 2,4 x 3,0 (m) x 2 cái = 14,4m².
- Kết cấu: móng, khung, cột bê tông cốt thép; nền lót gạch men; tường xây gạch dày 10cm sơn nước; trần nhựa; mái lợp tole.
- Hiện trạng: nhà bảo vệ đã cũ, xuống cấp, tường bị bong tróc. Hiện đang sử dụng.

3. Mái che 1 (VP): 132,0m².

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.
- Kích thước: 11x12(m).

- Kết cấu: khung cột sắt tiền chế (một hàng cột, phần còn lại nhờ vào nhà văn phòng), vì kèo xà gồ sắt hộp, không vách, mái lợp tole kẽm.

- Hiện trạng: mái che 1 (VP) đã cũ, xuống cấp. Hiện đang sử dụng.

4. Tường rào (phía trước): 38,5m².

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.

- Kích thước: 2,2 x 17,5 (m).

- Kết cấu: móng, khung, trụ BTCT, vách xây tường dày 10cm + tô 2 mặt.

- Hiện trạng: tường rào (phía trước) đã cũ, xuống cấp. Hiện đang sử dụng.

5. Hàng rào khung sắt (cổng): 02 cái.

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.

- Kích thước: cao 2,2m, dài 8m.

- Kết cấu: Khung sắt + panô bọc tole, chạy trên 02 đường ray thép V.

- Hiện trạng: hàng rào khung sắt đã cũ, xuống cấp, khung sắt bị rỉ sét. Hiện đang sử dụng.

6. Tường rào (bên phải): 334,71m².

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.

- Kích thước: 2,2 x 152,14 (m).

- Kết cấu: móng, khung, trụ BTCT, vách xây tường dày 10cm + tô 2 mặt.

- Hiện trạng: hàng rào (bên phải) đã cũ, xuống cấp. Hiện đang sử dụng.

7. Tường rào (bên trái): 258,9m².

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.

- Kích thước: 2,2 x 117,68 (m).

- Kết cấu: móng, khung, trụ BTCT, vách xây tường dày 10cm + tô 2 mặt.

- Hiện trạng: hàng rào (bên trái) đã cũ, xuống cấp. Hiện đang sử dụng.

8. Tường rào (phía sau): 135,34m²

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.

- Kích thước: 2,2 x 61,52 (m).

- Kết cấu: móng, khung, trụ, giằng bê tông cốt thép; vách xây tường dày 10cm + tô 2 mặt.

- Hiện trạng: hàng rào (bên phải) đã cũ, xuống cấp. Hiện đang sử dụng.

9. Mái che 2: 153,0m².

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.
- Kích thước: 10,2 x 15,0 (m).
- Kết cấu: khung cột sắt tiền chế, nền rải đá, vì kèo xà gồ sắt hộp, không vách, mái lợp tole kẽm.
- Hiện trạng: mái che 2 đã cũ, xuống cấp. Hiện đang sử dụng.

10. Tường rào khu đặt bồn (vách ngăn cháy): 223,2m²

- Kích thước: 2 x (30,0 + 32,0) (m), chiều cao 1,8m.
- Kết cấu: khung, trụ bê tông cốt thép; vách xây tường dày 20cm + tô 2 mặt.
- Hiện trạng: tường rào khu đặt bồn (vách ngăn cháy) đã cũ, xuống cấp.

Hiện đang sử dụng.

11. Nhà đặt trạm bơm chữa cháy: 15,0m².

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.
- Loại hạng/cấp nhà: nhà cấp 4.
- Kích thước: 3,0 x 5,0 (m).
- Kết cấu: khung, cột bê tông cốt thép, nền láng bê tông (có gia cố móng trụ) không vách, vì kèo, xà gồ sắt hộp, mái lợp tole kẽm.
- Hiện trạng: nhà đặt trạm bơm chữa cháy đã cũ, xuống cấp. Hiện đang sử dụng. và nằm trong HLAT sông.

12. Bể xử lý chất thải: 9,3m³.

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.
- Kích thước: 2,0 x 4,0 (m), cao 1,2m, gồm 2 vách ngăn.
- Kết cấu: khung BTCT, thành xây gạch dày 20cm + tô 2 mặt, gia cố nền hạ, cao 1,2m.
- Hiện trạng: bể xử lý chất thải đã cũ, xuống cấp. Hiện không sử dụng.

13. Bền xuất, nhập xăng dầu: 17,1m²

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.
- Loại hạng/cấp nhà: nhà sàn.
- Kích thước: 3,0 x 5,7 (m) = 17,1m²

- Kết cấu: khung, trụ, sàn bê tông cốt thép, cột sắt tiền chế, vách xây tường lững + tô 2 mặt + lưới B40, vì kèo, xà gồ sắt hộp, mái lợp tole kẽm.

- Hiện trạng: bên xuất, nhập xăng dầu đã cũ, xuống cấp. Hiện đang sử dụng và nằm trong HLAT sông.

14. Trụ va + neo tàu: 01 hệ thống.

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018.

- Kết cấu: mỗi mô trụ gồm 3 cọc bê tông 40 x 40 (cm), đài đầu trụ bê tông cốt thép hình tam giác cân, cọc dài 8m, gồm 3 cọc/trụ = 2 trụ.

- Hiện trạng: trụ va + neo tàu đã cũ, xuống cấp. Hiện còn sử dụng bình thường và nằm trong HLAT sông.

15. Nhà ở tập thể: 80,0m²

- Năm xây dựng: khoảng năm 2017-2018

- Loại hạng/ cấp nhà: nhà 1 trệt + 1 gác gỗ suốt.

- Diện tích xây dựng: 80m².

- Kết cấu: khung, cột thép tiền chế, vách xây tường dày 10cm, cửa đi + cửa sổ kung nhôm + kính, sàn gỗ, trần nhựa, mái lợp tole kẽm. Lối đi cầu thang khung sắt.

- Phòng WC chung, KT 2 x 3,6 (m): vách xây tường bao quanh, chân vách ốp gạch men, nền lót gạch men nhám, cửa đi khung nhôm + kính, không trần, xà gồ sắt hộp, mái lợp tole kẽm.

- Hiện trạng: nhà tập thể đã cũ, bị xuống cấp, sàn gỗ bị cong nhẹ. Hiện đang sử dụng.

** Máy móc thiết bị đã qua sử dụng*

1. Máy phát điện 55kW: 01 cái.

- Xuất xứ: không rõ.

- Hiệu: YAB55B.

- Công suất: 55kW

- Hiện trạng: máy phát điện 55kW đã cũ, xuống cấp, thân máy rỉ sét. Còn hoạt động được.

2. Trạm biến áp 150kVA: 01 trạm.

- Xuất xứ: Việt Nam lắp đặt.
- Hiệu: AMDT.
- Công suất: 150kVA, gồm 03 bình (50kVA/bình)
- Kết cấu: 03 bình được đặt trên trạm treo + trụ đỡ BTLT dài 12m, đường dây điện + tủ điện điều khiển: 01 hệ.

- Hiện trạng: trạm biến áp 150kVA đã cũ, xuống cấp. Còn hoạt động được.

3. Bồn chứa nước sinh hoạt (đài nước): 01 cái.

- Kích thước: 2,7 x 2,8 cao 5,0m.
- Kết cấu: nền bê tông cốt thép, bên trên lắp khung giàn sắt V50x50x5mm + bồn chứa nước hiệu Toàn Mỹ, dung tích 2.000 lít.

- Hiện trạng: bồn chứa nước sinh hoạt đã cũ, xuống cấp, khung sắt bị rỉ sét.

Hiện đang sử dụng.

4. Bình chữa cháy 35kg: 01 bình.

- Thương hiệu: không rõ.
- Loại bình bột chữa cháy.
- Dung tích: 35kg.
- Hiện trạng: bình chữa cháy 35kg đã cũ, xuống cấp. Còn sử dụng được.

5. Bình chữa cháy 8kg: 05 bình.

- Thương hiệu: không rõ.
- Loại bình bột chữa cháy.
- Dung tích: 8kg.
- Hiện trạng: bình chữa cháy 8kg đã cũ, xuống cấp. Còn sử dụng được.

6. Bồn chứa xăng dầu 600m³: 02 cái.

- Kích thước: đường kính 3m, dài 8m.
- Loại bồn nổi, dạng đứng.
- Vật liệu: thép tấm dày 5-8mm.
- Cầu thang lên bồn: khung sắt.
- Dung tích: 600m³.
- Hiện trạng: bồn chứa xăng dầu 600m³ đã xuống cấp nhẹ, đặt trong bể đặt bồn, có vách ngăn cháy, hiện đang sử dụng bình thường.

7. Bồn chứa xăng dầu 50m³: 04 cái.

- Kích thước: đường kính 3m, dài 8m.

- Loại bồn nổi (dạng nằm) đặt trong khu bồn.

- Vật liệu: thép tấm dày 8mm.

- Dung tích: 50m³.

- Hiện trạng: bồn chứa xăng dầu 50m³ đã xuống cấp nhẹ, đặt trong bể đặt bồn, chống cháy, hiện đang sử dụng bình thường.

8. Hệ thống đường ống công nghệ, rãnh công nghệ, gôỉ đỡ,...: 01 hệ thống.

- Đường kính ống: Ø 90 -110mm.

- Gồm ống xuất, ống nhập xăng dầu.

- Kích thước: từ cầu cảng tới khu bồn 600m³, 50m³ dài 30m: 03 ống; từ khu bồn 600m³, 50m³ tới trạm bơm dài 100m: 06 ống; từ trạm bơm tới nhà xuất xe bồn dài 50m: 06 ống. Các đường ống được lắp cố định trên các gôỉ đỡ bê tông và rãnh công nghệ.

- Hiện trạng: hệ thống đường ống công nghệ, rãnh công nghệ, gôỉ đỡ đã xuống cấp nhẹ, không bị lún nứt, hiện đang sử dụng bình thường.

9. Hệ thống phòng cháy chữa cháy: 01 hệ thống.

- Xuất xứ: Việt Nam lắp đặt.

- Hiệu: không rõ.

- Máy bơm chữa cháy gồm:

+ Máy bơm điện lưu lượng: 54-56m³/h: 01 cái.

+ Máy bơm chạy dầu lưu lượng: 54-56m³/h: 01 cái.

+ Bồn chứa nước Inox Toàn Mỹ 2.000 lít: 02 cái.

+ Hệ thống đường ống cấp nước chữa cháy cho toàn khu: 01 bộ.

- Hiện trạng: hệ thống chống sét đã cũ, xuống cấp, hiện đang sử dụng bình thường.

10. Hệ thống chống sét: 01 hệ thống.

- Xuất xứ: Việt Nam lắp đặt.

- Kim thu sét chủ động bán kính bảo vệ 118m, trụ cao 18m, đặt gần trạm bơm và hệ thống chống sét bảo vệ khu bồn 50m³ và bồn 600m³.

- Hiện trạng: hệ thống chống sét đã cũ, xuống cấp, hiện đang sử dụng bình thường.

11. Máy bơm xăng dầu: 03 cái.

- Xuất xứ: Ý

- Hiệu: Silea.

- Áp suất: 10bar.

- Lưu lượng: 30-40 lít/phút.

- Đường ống sắt tráng kẽm Ø 90 -100mm, co, van.

- Hiện trạng: máy bơm xăng dầu đã cũ, xuống cấp, hiện đang sử dụng bình thường.

12. Cần xuất nhiên liệu: 03 cái.

- Xuất xứ: không rõ.

- Hiệu: Series.

- Model: 83B52-B.

- Serial: 1671813.

- Công suất: 7,5Kw.

- Lưu lượng: 30-40 lít/phút.

- Đường ống sắt tráng kẽm Ø 90 -100mm, co, van: 01 hệ.

- Hiện trạng: cần xuất nhiên liệu đã cũ, xuống cấp, hiện đang sử dụng bình thường.

13. Đồng hồ đo xăng dầu: 04 cái.

- Xuất xứ: không rõ.

- Model: 700-35SPA4AL.

- Serial: 835502.

- Bơm định lượng xăng dầu (cấp phát), lưu lượng: 30-40 lít/phút (mé sông).

- Đường ống co, van (1 chiều, 2 chiều).

- Hiện trạng: đồng hồ đo xăng dầu đã cũ, xuống cấp, hiện đang sử dụng bình thường.

14. Bình chữa cháy CO₂: 05 bình.

- Thương hiệu: không rõ.

- Loại bình chữa cháy CO₂
- Dung tích: 8kg.
- Hiện trạng: bình chữa cháy CO₂ đã cũ, xuống cấp. Còn sử dụng được.

15. Thước đo xăng dầu: 01 cây.

- Thương hiệu: không rõ.
- Loại thước dây chuyên dụng cho bồn chứa xăng dầu.
- Kích thước: 10M.
- Hiện trạng: thước đo xăng dầu đã cũ, xuống cấp. Còn sử dụng được.

** Cây trồng trên đất*

- Dừa loại B: 02 cây.
- + Nhóm: cây lâu năm, loại cây ăn trái.
- + Loại B: cây sắp cho trái
- Dừa loại C: 04 cây.
- + Nhóm: cây lâu năm, loại cây ăn trái.
- + Loại C: cây lão, ít cho trái.
- Mít loại B: 01 cây.
- + Nhóm: cây lâu năm, loại cây ăn trái.
- + Loại B: cây sắp cho trái.
- Xoài loại B: 05 cây.
- + Nhóm: cây lâu năm, loại cây ăn trái.
- + Loại B: cây sắp cho trái.

Giá thẩm định: 40.400.902.000 đồng (Bốn mươi tỷ, bốn trăm triệu, chín trăm lẻ hai nghìn đồng).

Chấp hành viên Thi hành án dân sự Cà Mau thông báo để các tổ chức bán đấu giá biết, đăng ký.

Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với các loại tài sản đấu giá;
2. Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;
3. Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản;

4. Thù lao, dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp;
5. Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố;

6. Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá

- Bản sao Chứng chỉ hành nghề thẩm định giá của người thực hiện

- Hồ sơ năng lực, kinh nghiệm của tổ chức thẩm định giá

- Bản chào giá dịch vụ thẩm định

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

- Đề xuất phương án, thời gian thực hiện thẩm định.

Thời gian nộp hồ sơ: từ ngày 24 tháng 3 năm 2026 đến hết ngày 26 tháng 3 năm 2026.

Hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Cà Mau.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Cục THADS;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Cà Mau;
- Lưu: VT, HSTHA (CHV: Trịnh Văn Thuận).

CHẤP HÀNH VIÊN

Trịnh Văn Thuận